

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Đài Viễn thám quốc gia trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thám quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đài Viễn thám quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia, có chức năng xây dựng, quản lý, vận hành trạm thu dữ liệu và cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; thu nhận dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; xử lý, cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm viễn thám phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Cục; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về viễn thám theo quy định của pháp luật.

2. Đài Viễn thám quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng trình Cục trưởng kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của Đài; thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng, quản lý, vận hành trạm thu dữ liệu viễn thám, mạng lưới điểm không chế ảnh phục vụ xử lý dữ liệu viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

thực hiện việc thu nhận, xử lý, sản xuất các sản phẩm viễn thám các mức theo quy định.

3. Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy chế, quy trình về viễn thám theo phân công của Cục trưởng.

4. Tiếp nhận dữ liệu viễn thám, siêu dữ liệu viễn thám từ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quản lý, lưu trữ tài liệu về kết quả, sản phẩm của các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn và khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực viễn thám theo phân công của Cục trưởng.

5. Xây dựng, quản lý, vận hành và cập nhật Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; xây dựng, cập nhật thông tin về danh mục dữ liệu viễn thám quốc gia phục vụ công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia theo phân công của Cục trưởng.

6. Thực hiện dịch vụ công về cung cấp thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám; thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia; cung cấp sản phẩm viễn thám cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chuyển đổi số viễn thám; quản lý, vận hành hạ tầng số, hệ thống thông tin; bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật thông tin dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Cục Viễn thám quốc gia.

8. Xây dựng dữ liệu ảnh viễn thám phục vụ xây dựng dữ liệu khung của hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia; xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu chuyên đề giám sát nông nghiệp và môi trường bằng công nghệ viễn thám.

9. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ, chuyển giao công nghệ về xây dựng, vận hành hạ tầng thu nhận dữ liệu viễn thám, cơ sở dữ liệu viễn thám; thu nhận, xử lý dữ liệu viễn thám; xây dựng, chuyển giao phần mềm viễn thám; ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý trong thành lập cơ sở dữ liệu chuyên đề, bản đồ chuyên đề, quy hoạch, Atlas và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

10. Tham gia ý kiến về nội dung liên quan đến hệ thống thu nhận dữ liệu viễn thám, cơ sở dữ liệu viễn thám, thu nhận dữ liệu viễn thám, thông tin, dữ liệu viễn thám, cơ sở hạ tầng thông tin không gian đối với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân công của Cục trưởng.

11. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực viễn thám và các lĩnh vực khác theo phân công của Cục trưởng.

12. Quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; viên chức, người lao động; kế hoạch cải cách hành chính; tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý Đài Viễn thám quốc gia theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Đài

1. Lãnh đạo Đài Viễn thám quốc gia có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị; trình Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm trực thuộc Đài; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, trạm trực thuộc Đài; ban hành quy chế làm việc và điều hành mọi hoạt động của Đài.

3. Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Xử lý dữ liệu viễn thám.
3. Phòng Cơ sở dữ liệu viễn thám.
4. Trạm Thu nhận dữ liệu viễn thám.
5. Trung tâm Viễn thám miền Nam.

Trung tâm Viễn thám miền Nam là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu riêng, được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 3948/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Viễn thám trung ương trực

thuộc Cục Viễn thám quốc gia; số 3950/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và dữ liệu viễn thám trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Giám đốc Đài Viễn thám quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu: VT, VTQG, TCCB.G.

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Đức Duy